

Số: /KH-SGTVT

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải thiện và nâng cao chỉ số năng lực cạnh
tranh cấp Sở (DDCI) năm 2024 tại Sở Giao thông vận tải

Căn cứ báo cáo Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban ngành và địa phương (Chỉ số DDCI) tỉnh Kon Tum năm 2024 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam-Chi nhánh Đà Nẵng;

Thực hiện Văn bản số 1024/UBND-KTTH ngày 27/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về kết quả đánh giá Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các Sở, ban, ngành và địa phương tỉnh Kon Tum (DDCI) năm 2023;

Sở Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch cải thiện và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục phát huy đối với chỉ tiêu của các chỉ số thành phần có điểm số cao, kịp thời khắc phục, cải thiện chỉ số thành phần có điểm số còn thấp trong năm 2024, góp phần tăng vị trí xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đồng thời góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh và phục vụ người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ngày càng tốt hơn.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của công chức, viên chức trong việc xây dựng cơ quan, đơn vị thân thiện, chấp hành nghiêm túc quy trình chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; thu hút, tạo điều kiện thuận lợi liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý của ngành giao thông vận tải.

- Phân đầu DDCI năm 2024 Sở GTVT nằm trong nhóm 05 đơn vị sở, ngành dẫn đầu về chỉ số năng lực cạnh tranh¹.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao các chỉ số cao điểm của năm 2023:

+ Chỉ số “Thiết chế pháp lý”: xếp thứ 2/18 nhóm sở, ban, ngành;

+ Chỉ số “Chi phí không chính thức”: xếp thứ 4/18 nhóm sở, ban, ngành;

¹ Kết quả chung năm 2023 Sở GTVT xếp thứ 9/18 nhóm sở, ban, ngành về chỉ số DDCI.

+ Chỉ số “Chi phí thời gian”: xếp thứ 5/18 sở, ban, ngành;

- Cải thiện tích cực các chỉ số thấp điểm trong năm 2023

+ Chỉ số “Tính minh bạch”: xếp thứ 8/18 nhóm sở, ban, ngành;

+ Chỉ số “Vai trò người đứng đầu”: xếp thứ 9/18 nhóm sở, ban, ngành;

+ Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”: xếp thứ 13/18 nhóm sở, ban, ngành;

+ Chỉ số “Hỗ trợ doanh nghiệp”: xếp thứ 12/18 nhóm sở, ban, ngành;

+ Chỉ số “ Tính năng động”: xếp thứ 12/18 nhóm sở, ban, ngành.

2. Yêu cầu

- Việc cải thiện điểm số và nâng cao chỉ số DDCI là trách nhiệm của từng phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở. Mỗi công chức, viên chức có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để cải thiện các chỉ số thành phần và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo đơn vị về các chỉ tiêu thành phần thuộc lĩnh vực công tác được giao.

- Các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở quán triệt về tư tưởng, nhận thức để tạo sự chuyển biến trong đội ngũ công chức, viên chức về thái độ, trách nhiệm, tác phong và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Tích cực triển khai các giải pháp thiết thực nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, công dân liên quan đến lĩnh vực phòng ban, đơn vị mình phụ trách; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, thông thoáng và minh bạch cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoạt động kinh doanh trong giao dịch công việc. Có trách nhiệm phối hợp tốt với phòng chủ trì và chịu trách nhiệm về các chỉ tiêu, nội dung thành phần thuộc lĩnh vực phụ trách.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Chỉ số Tính minh bạch

- Công khai kịp thời thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch của ngành đã được phê duyệt trên Trang thông tin điện tử của Sở. Niêm yết, cập nhật, công khai rõ ràng, đầy đủ quy trình, nội dung TTHC, văn bản pháp luật mới thay đổi để tổ chức, doanh nghiệp, công dân dễ dàng tra cứu, tiếp cận, thực hiện. Công khai đầy đủ các văn bản pháp luật liên quan đến doanh nghiệp, công khai Kế hoạch đấu thầu, mua sắm công

- Công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị, những thắc mắc của doanh nghiệp, cá nhân và mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về TTHC; danh sách đối tượng được thanh tra, kiểm tra trên Trang thông tin điện tử của sở.

- Duy trì, tiếp nhận các thông tin từ đường dây nóng phản ánh, tiếp nhận kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả xử lý, trả lời ý kiến, khiếu nại của doanh nghiệp.

- Duy trì và nâng cấp hoạt động Trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo chất lượng, tính kịp thời, khai thác có hiệu quả trong việc trao đổi thông tin giữa người dân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước. Đổi mới, nâng cao chất lượng cung cấp các thông tin trên Trang thông tin của Sở nhằm tăng tỷ lệ doanh nghiệp truy cập tìm kiếm thông tin.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để doanh nghiệp nắm được cách thức và lợi ích khi truy cập vào Trang thông tin điện tử của Sở.

* *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn, đơn vị cung cấp thông tin, nội dung, văn bản. Văn phòng Sở chịu trách nhiệm thực hiện đăng tải thông tin.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

2. Chỉ số Tính năng động

- Chỉ đạo công chức, viên chức nắm bắt kịp thời và chủ động xử lý, giải quyết các khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh; có trách nhiệm hướng dẫn, giúp đỡ, tạo thuận tiện và có lợi nhất cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật. Rà soát, tham mưu, đề xuất những giải pháp, nhiệm vụ, những sáng kiến để thực hiện giải quyết kịp thời những vấn đề doanh nghiệp còn vướng mắc, khó khăn.

- Thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC trước hạn, đúng hạn cho doanh nghiệp, công dân kịp thời, chính xác. Triển khai kịp thời các chỉ đạo của cơ quan cấp trên, kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền theo hướng có lợi cho doanh nghiệp đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Tiếp nhận ý kiến phản ánh từ doanh nghiệp, nhà đầu tư; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nhanh chóng giải quyết những khó khăn vướng mắc thuộc lĩnh vực ngành và những bất cập cần hỗ trợ, giải quyết.

* *Đơn vị thực hiện:* Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Chỉ số Chi phí thời gian

- Tiếp tục rà soát giảm thời gian thực hiện TTHC; kịp thời kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định, TTHC không còn phù hợp, gây phiền hà, làm lãng phí thời gian cho doanh nghiệp.

- Tích cực giải quyết TTHC bằng hình thức trực tuyến nhanh nhất, không để xảy ra tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính chậm muộn, trễ hạn. Tham mưu bố trí công chức có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức thực hiện nhiệm vụ ở những vị trí thường xuyên tiếp xúc, làm việc với doanh nghiệp, người dân đảm bảo tính chuyên nghiệp, đúng mực.

- Tăng cường trao đổi, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua nhiều hình thức như: Trang thông tin điện tử của Sở, văn bản hành chính, đối thoại trực tiếp; nắm bắt và giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, đồng thời triển khai các Văn bản quy phạm pháp luật.

* *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở có TTHC thực hiện.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra trong năm đảm bảo theo Kế hoạch thanh tra được UBND tỉnh phê duyệt. Có kế hoạch làm việc khoa học trong cuộc thanh tra, kiểm tra; tuân thủ nguyên tắc thanh tra, đạo đức công vụ và các quy định về pháp luật trong làm việc với người dân và doanh nghiệp, tạo cho doanh nghiệp có thời gian tập trung sản xuất kinh doanh; công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân được biết.

* *Đơn vị thực hiện:* Thanh tra Sở chủ trì phối hợp phòng chuyên môn.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Chỉ số Chi phí không chính thức

- Tăng cường giải quyết hồ sơ TTHC bằng hình thức trực tuyến; trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Phổ biến rộng rãi địa chỉ tiếp nhận (*đường dây nóng, địa chỉ tiếp nhận*) các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với những công chức có hành vi những nhiễu nhằm giảm chi phí không chính thức cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- 100% công chức thuộc Sở tuân thủ nghiêm túc đạo đức công vụ và các quy định về Pháp luật trong làm việc với người dân và doanh nghiệp. Tạo điều kiện, cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, làm việc và xử lý công vụ chuyên nghiệp.

- Không để phát sinh các chi phí không chính thức (*chi phí khác ngoài quy định của pháp luật*) của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khi thực hiện các TTHC hoặc các chính sách trong lĩnh vực quản lý; xử lý kịp thời, công khai những cán bộ có hành vi nhiễu nhiễu, gợi ý các chi phí ngoài quy định (nếu có).

* *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở.

* *Thời gian:* Thường xuyên

5. Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng

- Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp phải đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công bằng giữa các thành phần kinh tế, loại hình doanh nghiệp. Tuyệt đối không thể hiện hoặc có sự phân biệt ưu ái cho các doanh nghiệp thân quen, thân hữu, doanh nghiệp sân sau để gây khó khăn cho các doanh nghiệp khác.

- Thực hiện đúng quy định của nhà nước về hoạt động đấu thầu bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả về tiếp cận thông tin và trong quá trình lựa chọn nhà thầu để ký kết và thực hiện hợp đồng.

- Tổ chức gặp mặt, đối thoại các doanh nghiệp hoạt động ngành giao thông vận tải để trao đổi thông tin, hỗ trợ, có giải đáp và cùng nhau tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc doanh nghiệp gặp phải, các nội dung doanh nghiệp quan tâm.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết kịp thời kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Chủ động đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cơ chế, chính sách linh hoạt và giải pháp tháo gỡ trong khuôn khổ pháp luật nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

* *Đơn vị thực hiện:* Phòng Kế hoạch Tài chính; Phòng Quản lý Vận tải, phương tiện và người lái; Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông chủ trì phối hợp các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở thực hiện.

* *Thời gian:* Thường xuyên; đối với việc gặp mặt trao đổi thông tin với doanh nghiệp, các đơn vị sắp xếp cụ thể báo cáo Lãnh đạo Sở để mời doanh nghiệp tham gia theo chủ đề hoặc nội dung của từng lĩnh vực.

6. Chỉ số Hỗ trợ doanh nghiệp

- Tiếp tục thực hiện và hướng dẫn giải quyết các TTHC trực tuyến, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, hạn chế thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, tránh để doanh nghiệp phải đi lại, liên hệ nhiều lần để hoàn tất các TTHC. Tuyệt đối không xảy ra việc xuất hiện đặc quyền, ưu đãi khi tiếp cận các nguồn lực như ưu tiên đối xử trong thực hiện các thủ tục hành chính và chính sách.

- Tiếp nhận, tổng hợp các kiến nghị của doanh nghiệp liên quan đến các quy định của pháp luật đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành phù hợp với các văn bản pháp luật cấp trên đảm bảo tính chính xác, thống nhất, khả thi.

- Hỗ trợ cơ bản, đầy đủ nội dung các quy định pháp luật hiện hành và áp dụng các văn bản pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; tạo chuyển biến về nhận thức, ý thức và thói quen tuân thủ pháp luật; hạn chế rủi ro, vướng mắc pháp lý trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Giới thiệu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nội dung các văn bản quy phạm pháp luật mới, các chuyên đề pháp luật trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp về lĩnh vực ngành.

* *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn căn cứ nhiệm vụ và Kế hoạch số 39/KH-SGTVT ngày 11/1/2024 của Sở Giao thông vận tải về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để triển khai thực hiện.

* *Thời gian:* Thường xuyên.

7. Chỉ số Thiết chế pháp lý

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đa dạng hóa hình thức phổ biến kiến thức về chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước cho cộng đồng doanh nghiệp; nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật của doanh nghiệp để chủ động bảo vệ quyền lợi của mình. Kết hợp với tư vấn, giải đáp cho từng nhóm doanh nghiệp; bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho cán bộ quản lý doanh nghiệp để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp (nếu có) kịp thời, thỏa đáng, đảm bảo khách quan và công bằng.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản, cụ thể hóa quy định, hướng dẫn thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, cá nhân trong lĩnh vực giao thông vận tải. Đăng tải kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, các hướng dẫn, chính sách ưu đãi có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử Sở để tổ chức, doanh nghiệp tra cứu, dễ dàng tiếp cận.

- Chủ động kiểm tra, rà soát, các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực ngành, nhất là các văn bản có liên quan đến thuế, lệ phí, đầu tư, sản xuất để kịp thời tham mưu kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Tăng cường đăng tải thông tin, chính sách liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp. Đồng thời khai thác các tính năng, tiện ích khác, đặc biệt là các tính năng tương tác (nghiên cứu chatbot, hỏi đáp theo tin nhắn,...) với tổ chức, cá nhân để đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin.

* *Đơn vị thực hiện:* Các phòng chuyên môn theo lĩnh vực rà soát văn bản để đề xuất kiến nghị và cung cấp thông tin, dữ liệu; Văn phòng Sở thực hiện đăng tải, cập nhật công khai.

* *Thời gian:* Thường xuyên.

8. Chỉ số Vai trò người đứng đầu

- Lãnh đạo Sở có hành động cụ thể, thiết thực trong chỉ đạo giải quyết các vấn đề của doanh nghiệp; giám sát và kịp thời chấn chỉnh, xử lý cán bộ có hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu; chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính.

- Tăng cường tiếp xúc, đối thoại với người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã qua nhiều kênh giao tiếp nhằm lắng nghe ý kiến, đề xuất; giải đáp kịp thời những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở; không để tình trạng người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã có ý kiến phản ánh, kiến nghị nhưng không được tiếp xúc, giải quyết hoặc kiến nghị vượt thẩm quyền.

- Thực hiện việc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo cơ quan với công chức, viên chức, người lao động, với nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp; công khai, minh bạch thông tin kết quả giải quyết lên Trang thông tin điện tử của Sở. Sẵn sàng tiếp thu những ý kiến đóng góp từ doanh nghiệp; hoặc chỉ đạo văn phòng, các phòng, ban chuyên môn chủ động liên lạc, nắm bắt tình hình; xây dựng các kênh thông tin qua mạng xã hội (facebook, zalo) để kịp thời thông tin, tham mưu những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp...

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao về giải quyết công việc cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đảm bảo đúng thời gian, đúng quy định.

- Tiếp tục phát huy tinh thần dám quyết, dám làm và dám chịu trách nhiệm; năng động, sáng tạo trong tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của cấp trên; chủ động thực hiện có hiệu quả các ý kiến chỉ đạo của cấp trên đối với các lĩnh vực có liên quan đến hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; tạo sự tin tưởng của cộng đồng doanh nghiệp. Giải quyết nhanh chóng kịp thời, thấu đáo các vấn đề cụ thể cho doanh nghiệp theo thẩm quyền, trách nhiệm.

** Đơn vị thực hiện:*

+ Ban Giám đốc Sở chủ trì đối thoại trực tiếp với người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã.

+ Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở chuẩn bị nội dung đối thoại; tham mưu giải đáp những kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

** Thời gian:* Thường xuyên

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc sở

- Triển khai giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao chỉ số; chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả của chỉ số được giao. Tổ chức quán triệt, triển khai thực

hiện nghiêm túc, hiệu quả những nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch đến tất cả công chức, viên chức; tập trung tổ chức thực hiện đồng thời phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị liên quan hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cùng với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn qua cuộc họp giao ban hàng tháng để Văn phòng Sở tổng hợp.

2. Văn phòng Sở

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện các nhiệm vụ nhằm nâng cao chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành (DDCI) năm 2024 của Sở Giao thông vận tải Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (t/h);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phan Mươi